



**TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN**

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A1**

| <b>LỚP NH<br/>2024-2025</b> | <b>STT</b> | <b>Họ và lót</b>  | <b>Tên</b> | <b>Ngày sinh</b> | <b>Nữ</b> | <b>Ban</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------------------------|------------|-------------------|------------|------------------|-----------|------------|----------------|
| 11A01                       | 1          | Lâm Gia Ngọc      | Anh        | 13/06/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 2          | Âu Thiên          | Bảo        | 26/07/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 3          | Tào Hồng Linh     | Chi        | 16/04/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 4          | Nguyễn Cẩm        | Danh       | 08/07/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 5          | Phan Kiến         | Đình       | 03/04/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 6          | Đình Văn          | Dương      | 08/04/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 7          | Tạ Gia            | Hân        | 17/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 8          | Nguyễn Thiên      | Hào        | 12/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 9          | Lê Công           | Hùng       | 04/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 10         | Ngô Gia           | Huy        | 18/07/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 11         | Lê Ngọc           | Khang      | 24/11/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 12         | Nguyễn Trần Thái  | Khang      | 24/02/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 13         | Hà Minh           | Khoa       | 14/09/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 14         | Nguyễn Khắc Anh   | Khoa       | 16/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 15         | Nguyễn Đình Mai   | Khôi       | 01/10/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 16         | Phạm Nguyễn Thiên | Kim        | 01/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 17         | Hồng Nam          | Liên       | 31/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 18         | Trương Triều      | Lợi        | 29/10/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 19         | Trần Gia          | Minh       | 22/04/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 20         | Nguyễn Cao Kim    | Ngân       | 29/10/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 21         | Nguyễn Gia        | Nghi       | 05/02/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 22         | Nguyễn Ngọc Thảo  | Nguyên     | 05/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 23         | Huỳnh Kiến        | Phát       | 07/06/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 24         | Trần Vĩnh         | Phúc       | 05/05/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 25         | Hồ Minh           | Quân       | 20/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 26         | Lê Nguyễn Như     | Quỳnh      | 07/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 27         | Lưu Bảo           | Thanh      | 31/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 28         | Nguyễn Duy        | Thịnh      | 03/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 29         | Nguyễn Trần Tri   | Thức       | 26/10/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 30         | Nguyễn Hồng Bảo   | Trân       | 02/06/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A01                       | 31         | La Hoàng Thiên    | Trí        | 19/09/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 32         | Nguyễn Huỳnh Minh | Tuấn       | 31/07/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 33         | Diệp Quốc         | Vinh       | 06/08/2008       |           | TN1        |                |
| 11A01                       | 34         | Tạ Tường          | Vy         | 18/11/2008       | x         | TN1        |                |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A2**

| <b>LỚP NH<br/>2024-2025</b> | <b>STT</b> | <b>Họ và lót</b>   | <b>Tên</b> | <b>Ngày sinh</b> | <b>Nữ</b> | <b>Ban</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------------------------|------------|--------------------|------------|------------------|-----------|------------|----------------|
| 11A02                       | 1          | Nguyễn Ngọc Kỳ     | Anh        | 20/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 2          | Dương Đông Quốc    | Bảo        | 05/02/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 3          | Lê Kim             | Chi        | 07/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 4          | Cao Minh           | Đạt        | 26/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 5          | Âu Dương Đình      | Đình       | 21/12/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 6          | Nguyễn Tấn         | Dũng       | 11/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 7          | Trần Phạm Thanh    | Dương      | 15/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 8          | Nguyễn Dương Gia   | Hân        | 21/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 9          | Hồ Vĩnh            | Hiền       | 05/05/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 10         | Lê Thanh           | Hùng       | 10/12/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 11         | Nguyễn Khắc        | Huy        | 20/02/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 12         | Trương Gia         | Huy        | 29/10/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 13         | Lâm Chấn           | Khang      | 14/02/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 14         | Đặng Tấn           | Khanh      | 25/07/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 15         | Dương Bảo          | Khoa       | 06/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 16         | Nguyễn Huy         | Kiệt       | 10/04/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 17         | Nguyễn Thư         | Kỳ         | 08/02/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 18         | Thái Tuấn          | Lạc        | 05/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 19         | Đào Nhật           | Linh       | 23/03/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 20         | Trần Khải          | Minh       | 10/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 21         | Nguyễn Thị Kim     | Ngân       | 07/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 22         | Nguyễn Thành Thiện | Nhân       | 19/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 23         | Phạm Hồng          | Nhung      | 11/12/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 24         | Lâm Đức            | Phát       | 22/06/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 25         | Lê Tuấn            | Quân       | 30/05/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 26         | Mai Diễm           | Quỳnh      | 29/04/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 27         | Thạch Ngọc Kim     | Thanh      | 13/08/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 28         | Nguyễn Duy         | Thức       | 07/12/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 29         | Trần Thị Ngọc      | Trân       | 12/08/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A02                       | 30         | Nguyễn Đặng Minh   | Trí        | 07/11/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 31         | Hồ Đức             | Tuấn       | 26/11/2008       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 32         | Trần Trí           | Vinh       | 28/11/2007       |           | TN1        |                |
| 11A02                       | 33         | Huỳnh Như          | Ý          | 20/08/2008       | x         | TN1        |                |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A3**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót         | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|-------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A03               | 1   | Trần Phú          | An     | 17/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 2   | Lê Hoàng Việt     | Anh    | 09/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 3   | Lê Quỳnh Lan      | Anh    | 16/09/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 4   | Nguyễn Tuấn       | Anh    | 09/06/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 5   | Lê Gia            | Bảo    | 09/04/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 6   | Lâm Tấn           | Đạt    | 08/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 7   | Huỳnh Nguyễn Nhật | Duy    | 01/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 8   | Thạch Ngọc        | Hân    | 23/02/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 9   | Hứa Ngọc          | Hiền   | 05/08/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 10  | Quách Kiến        | Hùng   | 24/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 11  | La Tuấn           | Huy    | 06/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 12  | Nguyễn Duy        | Khang  | 23/06/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 13  | Huỳnh Ngọc Mai    | Khanh  | 24/10/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 14  | Nguyễn Đình Minh  | Khoa   | 15/05/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 15  | Trương Chấn       | Kiệt   | 26/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 16  | Trương Quảng      | Lạc    | 11/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 17  | Lý Chí            | Lương  | 16/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 18  | Nguyễn Hữu        | Nghị   | 15/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 19  | Lý Tâm            | Nhi    | 03/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 20  | Vương Tuấn        | Nhiên  |            |    | TN1 |         |
| 11A03               | 21  | Ngô Minh          | Nhật   | 14/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 22  | Lâm Tấn           | Phát   | 15/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 23  | Nguyễn Châu Vĩnh  | Phước  | 07/04/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 24  | Tô Nghiệp         | Quân   | 11/05/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 25  | Trương Tú         | San    | 25/03/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 26  | Lê Hoàng          | Thành  | 01/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 27  | Huỳnh Minh        | Thơ    | 26/05/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 28  | Phan Phúc Hoàng   | Thương | 27/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A03               | 29  | Trần Tổ           | Trình  | 02/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 30  | Nguyễn Ngọc Tường | Vy     | 03/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A03               | 31  | Vòng Như          | Ý      | 08/01/2008 | x  | TN1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A4**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót            | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|----------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A04               | 1   | Lương Quốc           | An     | 02/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 2   | Trần Ngọc Tú         | Anh    | 02/06/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 3   | Lục Như              | Bảo    | 12/10/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 4   | Nguyễn Bảo Ngọc Ngân | Chi    | 01/10/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 5   | Nguyễn Tấn           | Đạt    | 12/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 6   | La Khải              | Doanh  | 13/05/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 7   | Nguyễn Hoàng         | Duy    | 24/04/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 8   | Nguyễn Ngọc Bảo      | Hân    | 01/04/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 9   | Tăng Thành           | Hiếu   | 12/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 10  | Nguyễn Lâm Minh      | Huy    | 05/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 11  | Trần                 | Khánh  | 02/12/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 12  | Phạm Lê Anh          | Khôi   | 04/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 13  | Nguyễn Cảnh Tuấn     | Kiệt   | 06/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 14  | Shih Gia             | Lạc    | 12/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 15  | Trần Ngọc            | Linh   | 29/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 16  | Dương Ngọc Xuân      | Mai    | 05/02/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 17  | Tô Đặng Hải          | My     | 16/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 18  | Vũ Ngọc Bảo          | Ngân   | 13/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 19  | Vũ Mạnh              | Nghĩa  | 18/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 20  | Tạ Sở                | Nhi    | 19/05/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 21  | Đào Yến              | Oanh   | 28/08/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 22  | Nguyễn Thanh         | Phong  | 08/12/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 23  | Tăng Thanh           | Phương | 02/02/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 24  | Lê Hoàng             | Quân   | 04/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 25  | Huỳnh Trường         | Sáng   | 28/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 26  | Nguyễn Phúc          | Thành  | 26/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A04               | 27  | Đinh Ngọc Minh       | Thư    | 12/10/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 28  | Bùi Lê Hồng          | Thy    | 20/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 29  | Lê Bảo               | Trân   | 04/05/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 30  | Nguyễn Lâm Thanh     | Trúc   | 23/10/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 31  | Trịnh Gia            | Tuệ    | 05/06/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 32  | Đào Ngọc Tường       | Vy     | 28/09/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A04               | 33  | Lê Ngọc Sinh         | Yên    | 05/03/2008 |    | TN1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A5**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót             | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|-----------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A05               | 1   | Nguyễn Phú Quỳnh      | Anh    | 17/09/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 2   | Vương Gia             | Bảo    | 15/05/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 3   | Trần Chí              | Cường  | 24/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 4   | Nguyễn Tiến           | Đạt    | 11/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 5   | Trương Gia            | Doanh  | 06/03/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 6   | Nguyễn Hà Minh        | Duy    | 22/06/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 7   | Trần Thị Ngọc         | Hân    | 17/08/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 8   | Giang Thiệu           | Hòa    | 20/03/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 9   | Nguyễn Thành          | Hưng   | 30/03/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 10  | Tất Tín               | Huy    | 28/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 11  | Kiều Tuấn             | Khang  | 08/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 12  | Hoàng Huy             | Khánh  | 09/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 13  | Trần Anh              | Khôi   | 23/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 14  | Mã Thế                | Kiệt   | 28/06/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 15  | Trần Gia              | Lạc    | 23/03/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 16  | Lục Bội               | Loan   | 02/11/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 17  | Chung Gia             | Mẫn    | 08/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 18  | Lưu Mỹ                | Na     | 07/07/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 19  | Trần Ngọc Thanh       | Ngân   | 30/07/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 20  | Phạm Nguyễn Huỳnh Bảo | Ngọc   | 11/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 21  | Diệp Tú               | Nhi    | 22/03/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 22  | Bạch Cung             | Phát   | 28/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 23  | Lê Huỳnh Gia          | Phú    | 11/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 24  | Lê Nguyễn Uyên        | Phương | 28/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 25  | Hồ Minh               | Quân   | 20/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 26  | Nguyễn Đức            | Tài    | 07/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 27  | Tạ Bùi Ngọc           | Thiên  | 10/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 28  | Đặng Anh              | Thư    | 18/06/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 29  | Nguyễn Trung          | Tín    | 19/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 30  | Phan Chí              | Trần   | 15/04/2008 |    | TN1 |         |
| 11A05               | 31  | Nguyễn Lê Thanh       | Trúc   | 10/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 32  | Hầu Tú                | Vy     | 08/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A05               | 33  | Lý Ngọc               | Yến    | 20/10/2008 | x  | TN1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A6**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót         | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|-------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A06               | 1   | Nguyễn Hoàng Thế  | Anh    | 13/12/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 2   | Trần Ngọc         | Bách   | 31/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 3   | Thạch Quốc        | Bình   | 14/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 4   | Nguyễn Chí        | Cường  | 18/03/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 5   | Giang Tuấn        | Đạt    | 26/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 6   | Lư Huệ            | Du     | 21/09/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 7   | Phạm Bích Phương  | Duyên  | 14/10/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 8   | Dương Gia         | Hào    | 21/12/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 9   | Vũ Thiên          | Hoàng  | 13/12/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 10  | Phạm Tuấn         | Hưng   | 02/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 11  | Trần Đình         | Huy    | 12/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 12  | Trần Gia          | Huy    | 17/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 13  | Lâm Bảo           | Khang  | 12/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 14  | Nguyễn Minh       | Khôi   | 08/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 15  | Phạm Tuấn         | Kiệt   | 18/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 16  | Trần Thái         | Lâm    | 11/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 17  | Trần Phan Thành   | Lộc    | 22/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 18  | Quách Uy          | Minh   | 07/04/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 19  | Lê Trung          | Nam    | 13/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 20  | Lê Phương         | Ngân   | 11/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 21  | Trần Cao Bảo      | Nhi    | 25/05/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 22  | Ngô Vương         | Phát   | 30/06/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 23  | Lê Phong          | Phú    | 24/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 24  | Nguyễn Ngọc Yến   | Phương | 14/07/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 25  | Nguyễn Vinh       | Quang  | 04/04/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 26  | Đinh Quốc         | Tài    | 09/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 27  | Trần Phạm Phúc    | Thiên  | 18/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 28  | Võ Ngọc Anh       | Thư    | 07/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 29  | Mạch Tăng Gia     | Toàn   | 18/05/2008 |    | TN1 |         |
| 11A06               | 30  | Huỳnh Ngô Phương  | Trang  | 02/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 31  | Nguyễn Ngọc Thanh | Trúc   | 14/04/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 32  | Huỳnh Thy         | Vân    | 08/01/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A06               | 33  | Nguyễn Phương     | Vy     | 11/10/2008 | x  | TN1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A7**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót          | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|--------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A07               | 1   | Phạm Thị Hoàng     | Anh    | 03/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 2   | Lê                 | Băng   | 15/11/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 3   | Dương Bảo          | Châu   | 12/06/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 4   | Phạm Trần Chí      | Đại    | 21/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 5   | Trương Lê Tấn      | Đạt    | 17/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 6   | Nguyễn Huỳnh Hữu   | Đức    | 22/12/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 7   | Ngô Ngọc           | Hà     | 23/03/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 8   | Tiết Khánh         | Hào    | 25/09/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 9   | Nguyễn Minh        | Hoàng  | 09/11/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 10  | Bùi Đình Thiên     | Hương  | 29/08/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 11  | Trần Lê            | Huy    | 14/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 12  | Nguyễn Song        | Khang  | 17/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 13  | Lê Thư             | Khiết  | 16/08/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 14  | Trương Nguyễn Anh  | Khôi   | 06/03/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 15  | Trần Nguyễn Tuấn   | Kiệt   | 19/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 16  | Nguyễn Quốc Bảo    | Lâm    | 14/06/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 17  | Đàm Tấn            | Lộc    | 19/05/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 18  | Nguyễn Hoàng       | Minh   | 15/03/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 19  | Nguyễn Hải         | Nam    | 15/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 20  | Nguyễn Ngọc Kim    | Ngân   | 09/12/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 21  | Nguyễn Gia         | Nguyên | 24/08/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 22  | Trần Yến           | Nhi    | 21/11/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 23  | Châu Gia           | Phát   | 25/05/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 24  | Trần Phan Thành    | Phúc   | 22/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 25  | Sầm Mỹ             | Phương | 21/04/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 26  | Nguyễn Trung       | Quốc   | 07/01/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 27  | Huỳnh Văn          | Tâm    | 07/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 28  | Huỳnh Minh         | Thiện  | 19/07/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 29  | Nguyễn Minh        | Thư    | 02/03/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 30  | Phan Nguyễn Trường | Toàn   | 14/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 31  | Đỗ Minh            | Trí    | 12/02/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 32  | Phó Cẩm            | Tú     | 10/02/2008 | x  | TN1 |         |
| 11A07               | 33  | Tô Anh Ka          | Vin    | 16/10/2008 |    | TN1 |         |
| 11A07               | 34  | Trần Ngọc Thanh    | Vy     | 10/10/2008 | x  | TN1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A8**

| <b>LỚP NH<br/>2024-2025</b> | <b>STT</b> | <b>Họ và lót</b>  | <b>Tên</b> | <b>Ngày sinh</b> | <b>Nữ</b> | <b>Ban</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------------------------|------------|-------------------|------------|------------------|-----------|------------|----------------|
| 11A08                       | 1          | Lưu Ngọc Quỳnh    | Anh        | 01/08/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 2          | Trương Gia        | Bảo        | 09/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 3          | Ngô Hồng Bảo      | Châu       | 20/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 4          | Vũ Minh           | Đặng       | 02/11/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 5          | Phạm Thị Ngọc     | Diễm       | 10/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 6          | Phạm Trọng        | Đức        | 20/02/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 7          | Lý Gia            | Hân        | 19/09/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 8          | Ngô Kiên          | Hào        | 11/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 9          | Đỗ Huy            | Hoàng      | 09/03/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 10         | Đỗ Minh           | Hương      | 08/05/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 11         | Lưu Nhiên         | Huy        | 14/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 12         | Nhan Chí          | Khang      | 06/12/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 13         | Tạ Trà Anh        | Khoa       | 17/09/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 14         | Nguyễn Vương Đăng | Khôi       | 21/04/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 15         | Lê Ánh            | Kim        | 17/06/2007       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 16         | Tăng Ngọc         | Liên       | 08/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 17         | Tô Vĩnh           | Lợi        | 18/05/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 18         | Phan Nhật         | Minh       | 08/05/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 19         | Lâm Gia           | Ngân       | 26/11/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 20         | Phạm Thị Kim      | Ngân       | 24/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 21         | Nguyễn Lý Thảo    | Nguyên     | 03/03/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 22         | Giản Tâm          | Như        | 11/10/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 23         | Đặng Tấn          | Phát       | 16/02/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 24         | Phạm Xuân         | Phúc       | 08/01/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 25         | Nguyễn Đông       | Phương     | 15/10/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 26         | Phạm Dân          | Quý        | 23/04/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 27         | Trần Huỳnh Như    | Tâm        | 31/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 28         | Huỳnh Phúc        | Thịnh      | 28/11/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 29         | Nguyễn Phước Anh  | Thư        | 23/01/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 30         | Nguyễn Thanh      | Trà        | 18/02/2008       | x         | TN1        |                |
| 11A08                       | 31         | Nguyễn Minh       | Trí        | 17/07/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 32         | Huỳnh Nghiệp      | Tuấn       | 11/11/2007       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 33         | Chung Cảnh        | Vinh       | 10/10/2008       |           | TN1        |                |
| 11A08                       | 34         | Nguyễn Tường      | Vy         | 07/01/2008       | x         | TN1        |                |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A9**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót         | Tên   | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|-------------------|-------|------------|----|-----|---------|
| 11A09               | 1   | Trịnh Khả         | Ái    | 07/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 2   | Mai Nguyễn Bảo    | Anh   | 07/09/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 3   | Đào Công Anh      | Đức   | 01/01/2007 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 4   | Phan Gia          | Hân   | 19/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 5   | Hồ Trần Mai       | Hiền  | 27/08/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 6   | Phan Gia          | Huệ   | 27/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 7   | Nguyễn Khánh      | Hưng  | 29/05/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 8   | Tạ Hoàng          | Khang | 21/02/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 9   | Lê Hoàng Kim      | Khánh | 12/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 10  | Phan Nguyễn Đăng  | Khoa  | 23/09/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 11  | Phạm Tường        | Liên  | 13/05/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 12  | Phùng Quảng       | Luân  | 29/11/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 13  | Nguyễn Kim        | Ngân  | 27/03/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 14  | Nguyễn Thị Quang  | Ngọc  | 04/02/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 15  | Cao Nhất Phương   | Nhi   | 01/06/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 16  | Lương Huệ         | Nhi   | 02/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 17  | Nguyễn Ngọc Huỳnh | Như   | 03/12/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 18  | Võ Hùng           | Quân  | 12/02/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 19  | Phù Thế           | Tài   | 27/12/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 20  | Trần Công         | Thành | 06/01/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 21  | Trần Hà           | Thành | 27/06/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 22  | Lê Phương Uyên    | Thảo  | 21/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 23  | Đoàn Xuân         | Thịnh | 06/08/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 24  | Hà Nguyễn Anh     | Thư   | 14/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 25  | Nguyễn Minh       | Thư   | 10/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 26  | Nguyễn Việt Anh   | Thy   | 17/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 27  | Lê Thùy           | Trâm  | 02/08/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 28  | Nguyễn Huỳnh Ngọc | Trâm  | 08/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 29  | Lê Minh           | Trí   | 02/01/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 30  | Ngô Minh          | Trí   | 14/04/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 31  | Trần Cư           | Tuấn  | 08/04/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 32  | Phạm Trương Cát   | Tường | 30/08/2008 |    | TN2 |         |
| 11A09               | 33  | Trần Ngọc Khánh   | Vân   | 14/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 34  | Trương Minh Thanh | Vân   | 09/05/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 35  | Tăng Tịnh         | Vy    | 31/12/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A09               | 36  | Liêng Hoàng       | Yến   | 13/07/2008 | x  | TN2 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A10**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót          | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|--------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A10               | 1   | Nguyễn Tuấn        | Anh    | 03/03/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 2   | Lạc Mỹ             | Bình   | 14/06/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 3   | Mạch Phương        | Đình   | 18/02/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 4   | Bùi Đỗ             | Dũng   | 26/04/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 5   | Trần Minh          | Hào    | 03/03/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 6   | Nguyễn Lâm Ái      | Huê    | 14/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 7   | Trần Gia           | Khang  | 20/08/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 8   | Lê Anh             | Kiệt   | 26/11/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 9   | Võ Trúc            | Liên   | 21/06/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 10  | Nguyễn Thị Khánh   | Linh   | 06/12/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 11  | Trần Tất           | Minh   | 05/04/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 12  | Triệu Phương       | Nghi   | 31/07/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 13  | Bạch Bảo           | Ngọc   | 13/12/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 14  | Trần Nguyễn Phương | Nguyên | 11/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 15  | Lâm Thuận Mỹ       | Như    | 23/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 16  | Phan Ngọc Uyên     | Phương | 01/02/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 17  | Kiều Thanh         | Son    | 05/11/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 18  | Lâm Mỹ             | Tâm    | 28/02/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 19  | Phạm Chí           | Thành  | 05/04/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 20  | Trương Chí         | Thành  | 01/05/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 21  | Lê Trường Hạo      | Thiên  | 11/11/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 22  | Huỳnh Thiên        | Thư    | 18/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 23  | Hà Quỳnh           | Thy    | 05/05/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 24  | Du Khải            | Tiến   | 04/11/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 25  | Lê Ngọc Bích       | Trâm   | 30/10/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 26  | Nguy Nguyễn Ngọc   | Trân   | 24/07/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 27  | Hồ Thị Thu         | Trang  | 23/02/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 28  | Trương Minh        | Trí    | 28/09/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 29  | Nguyễn Nhật        | Trung  | 03/11/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 30  | Lương Hoàng Ngọc   | Tú     | 13/07/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 31  | Hoàng Minh         | Tuấn   | 23/05/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 32  | Hà Quan            | Uy     | 16/08/2008 |    | TN2 |         |
| 11A10               | 33  | Sú Thế             | Vân    | 05/07/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 34  | Hồ Mỹ              | Viễn   | 08/01/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 35  | Phan Thúy          | Vy     | 15/11/2008 | x  | TN2 |         |
| 11A10               | 36  | Tsản Kim           | Yến    | 24/08/2008 | x  | TN2 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A11**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót        | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A11               | 1   | Phan Hoài        | An     | 18/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 2   | Nguyễn Thùy      | Anh    | 19/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 3   | Nguyễn Thị Dư    | Bội    | 09/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 4   | Đinh Đồng        | Chiến  | 13/12/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 5   | Lê Thị Phương    | Hạ     | 30/04/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 6   | Bùi Hoàng Gia    | Hân    | 03/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 7   | Huỳnh Ngọc       | Hân    | 29/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 8   | Nguyễn Minh      | Hoan   | 22/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 9   | Nguyễn Thị Huỳnh | Hương  | 23/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 10  | Vì Gia           | Huy    | 02/12/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 11  | Nguyễn Dân Gia   | Hy     | 02/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 12  | Trịnh Phúc An    | Khang  | 27/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 13  | Cao Chí          | Khanh  | 10/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 14  | Trương Thy       | Lam    | 03/01/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 15  | Châu Hải         | Long   | 30/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 16  | Lê Trương Sao    | Mai    | 28/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 17  | Nguyễn Khánh     | Minh   | 11/04/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 18  | Quách Hiếu       | Nghĩa  | 11/08/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 19  | Huỳnh Bích       | Ngọc   | 25/06/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 20  | Lê Yên           | Nhi    | 22/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 21  | Đặng Bảo         | Như    | 30/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 22  | Lê Phương        | Oanh   | 07/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 23  | Ngô Quang        | Phú    | 26/08/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 24  | Trần Huỳnh Khánh | Phương | 13/06/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 25  | Nguyễn Huy       | Quân   | 01/08/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 26  | Nguyễn Ánh       | Quỳnh  | 17/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 27  | Luyện Bội        | San    | 08/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 28  | Huỳnh Mỹ         | Thanh  | 06/07/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 29  | Tiền Gia         | Thịnh  | 16/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 30  | Bùi Võ Minh      | Thư    | 19/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 31  | Vương Bảo        | Trang  | 30/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 32  | Tô Võ Thanh      | Trúc   | 07/02/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 33  | Võ Anh           | Tuấn   | 28/12/2008 |    | XH1 |         |
| 11A11               | 34  | Ngô Châu Hạnh    | Uyên   | 04/07/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 35  | Nguyễn Thị Hà    | Vi     | 04/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A11               | 36  | Nguyễn Tường     | Vy     | 17/06/2008 | x  | XH1 |         |





TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A12**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót          | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|--------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A12               | 1   | Lê Đăng Bảo        | Anh    | 18/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 2   | Lê Đăng Minh       | Anh    | 18/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 3   | Trần Lê Minh       | Anh    | 19/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 4   | Trần Ngọc Bảo      | Châu   | 16/07/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 5   | Tô Tấn             | Đạt    | 28/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 6   | Lê Ngọc            | Hân    | 08/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 7   | Trần Hoàng Gia     | Hân    | 05/03/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 8   | Trần Kỳ            | Hân    | 22/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 9   | Lý Bảo             | Hùng   | 03/09/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 10  | Đặng Lữ Quỳnh      | Hương  | 03/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 11  | Phan Quốc          | Huy    | 16/06/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 12  | Nguyễn Hoàng Thái  | Khang  | 05/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 13  | Lê Ngọc            | Linh   | 22/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 14  | Thiều Nguyễn Khánh | Ly     | 02/03/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 15  | Hồng Thị Quế       | Mẫn    | 19/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 16  | Phạm Hoài          | Nam    | 02/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 17  | Trần Mỹ            | Ngọc   | 27/12/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 18  | Nguyễn Yến         | Nhi    | 15/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 19  | Lý Gia             | Như    | 03/12/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 20  | Lâm Thuận          | Phát   | 23/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 21  | Bùi Mai            | Phương | 14/04/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 22  | Nguyễn Huỳnh Kiều  | Phương | 21/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 23  | Huỳnh Ngọc Trúc    | Quân   | 12/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 24  | Tiêu Như           | Quỳnh  | 20/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 25  | Phạm Thế           | Sơn    | 27/03/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 26  | Phan Xuân          | Thanh  | 15/03/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 27  | Trang Huệ          | Thơ    | 24/04/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 28  | Trần Ngọc Minh     | Thư    | 20/09/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 29  | Văn Hiền           | Thư    | 22/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 30  | Bùi Anh Thủy       | Tiên   | 06/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 31  | Nguyễn Hữu         | Trí    | 13/04/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 32  | Nguyễn Quan        | Triết  | 05/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A12               | 33  | Nguyễn Lê Thanh    | Trúc   | 16/04/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 34  | Hồ Vương           | Tuệ    | 04/03/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 35  | Thái Gia           | Tuệ    | 30/07/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 36  | Nguyễn Lê Thùy     | Vân    | 15/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A12               | 37  | Nguyễn Thị Thanh   | Xuân   | 01/01/2008 | x  | XH1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A13**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót         | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|-------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A13               | 1   | Thới Gia          | Bảo    | 30/12/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 2   | Trần Bảo          | Châu   | 04/04/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 3   | Nguyễn Hữu        | Đạt    | 31/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 4   | Đặng Ngọc         | Hân    | 07/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 5   | Diệp Gia          | Hân    | 02/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 6   | Lương Như         | Hằng   | 10/01/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 7   | Âu Phước          | Hưng   | 08/11/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 8   | Trần Đức          | Huy    | 28/01/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 9   | Bùi Trần Diệu     | Huyền  | 21/11/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 10  | Võ Hạo            | Khang  | 25/10/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 11  | Phạm Thiên        | Kim    | 09/01/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 12  | Lê Nguyễn Khánh   | Linh   | 21/01/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 13  | Nguyễn Khánh      | Mai    | 17/12/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 14  | Trần Uyên         | Mi     | 12/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 15  | Trần Hà           | Minh   | 21/08/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 16  | Cao Nguyễn Phương | Nghi   | 23/03/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 17  | Nguyễn Khánh      | Ngọc   | 17/12/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 18  | Quách Sở          | Ngọc   | 28/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 19  | Hứa Khả           | Nhi    | 07/07/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 20  | Vũ Ngọc Quỳnh     | Như    | 08/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 21  | Nguyễn Ngọc       | Ninh   | 16/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 22  | Nguyễn Thanh      | Phong  | 08/01/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 23  | Đào Lan           | Phương | 18/04/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 24  | Nguyễn Khánh      | Phương | 25/05/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 25  | Nguyễn Minh       | Quốc   | 30/06/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 26  | Diệp Vĩnh         | San    | 10/10/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 27  | Dương Thị Thanh   | Tâm    | 20/08/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 28  | Thân Minh         | Thiện  | 16/09/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 29  | Nguyễn Dương Anh  | Thư    | 21/06/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 30  | Phùng Đức         | Thuận  | 25/03/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 31  | Lê Quang          | Tín    | 12/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 32  | Hoàng Minh        | Trí    | 05/01/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 33  | Sì Nhật           | Trung  | 14/07/2008 |    | XH1 |         |
| 11A13               | 34  | Huỳnh Phương      | Uyên   | 03/01/2008 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 35  | Nguyễn Đặng Tường | Vy     | 06/05/2007 | x  | XH1 |         |
| 11A13               | 36  | Trần Như          | Ý      | 08/07/2008 | x  | XH1 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A14**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót            | Tên    | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|----------------------|--------|------------|----|-----|---------|
| 11A14               | 1   | Phạm Khánh           | An     | 20/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 2   | Hồ Ngọc Quỳnh        | Anh    | 24/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 3   | Phạm Quỳnh           | Anh    | 18/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 4   | Trần Phương          | Anh    | 15/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 5   | Du Gia               | Bảo    | 02/04/2008 |    | XH2 |         |
| 11A14               | 6   | Trần Ngọc Minh       | Châu   | 20/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 7   | Trịnh Bảo            | Chi    | 16/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 8   | Lạc Tịnh             | Đình   | 03/10/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 9   | Nguyễn Kỳ Nhã        | Dung   | 21/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 10  | Trương Bảo           | Hân    | 11/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 11  | Phạm Hoàng Gia       | Hòa    | 14/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 12  | Nguyễn Mai Duy       | Huân   | 20/08/2008 |    | XH2 |         |
| 11A14               | 13  | Nguyễn Hữu Duy       | Hưng   | 15/12/2008 |    | XH2 |         |
| 11A14               | 14  | Mai                  | Hương  | 14/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 15  | Nguyễn Thị Thu       | Huyền  | 10/08/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 16  | Lý Chí               | Khải   | 29/01/2008 |    | XH2 |         |
| 11A14               | 17  | Thái Thiên           | Kim    | 14/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 18  | Đỗ Phương            | Linh   | 09/10/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 19  | Trần Gia             | Linh   | 31/08/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 20  | Lý Diệu              | Minh   | 08/08/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 21  | Huỳnh Phương         | Nghi   | 10/10/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 22  | Lưu Bội              | Nghi   | 12/05/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 23  | Nguyễn Trương Phương | Nghi   | 14/02/2007 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 24  | Trương Bảo           | Nghi   | 11/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 25  | Dương Bảo            | Nhi    | 17/12/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 26  | Nguyễn Trần Quỳnh    | Như    | 13/07/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 27  | Lương Vĩnh           | Phát   | 20/09/2008 |    | XH2 |         |
| 11A14               | 28  | Nguyễn Hoàng Mai     | Phương | 14/01/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 29  | Nguyễn Phương        | Quỳnh  | 24/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 30  | Hà Thúy              | San    | 08/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 31  | Huỳnh Ngọc Anh       | Thư    | 11/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 32  | Nguyễn Hoài Anh      | Thư    | 31/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 33  | Trần Xuân            | Trang  | 04/12/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 34  | Lư Thục              | Trinh  | 12/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 35  | Lê Cẩm               | Tú     | 16/07/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 36  | Nguyễn Xuân          | Vy     | 24/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A14               | 37  | Trần Ngọc Tường      | Vy     | 23/05/2008 | x  | XH2 |         |





TRƯỜNG THPT NGUYỄN HIỀN

**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**LỚP 11A15**

| LỚP NH<br>2024-2025 | STT | Họ và lót         | Tên   | Ngày sinh  | Nữ | Ban | Ghi chú |
|---------------------|-----|-------------------|-------|------------|----|-----|---------|
| 11A15               | 1   | Vũ Huỳnh Thuỳ     | Ân    | 08/02/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 2   | Nguyễn Ngọc Mai   | Anh   | 05/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 3   | Nguyễn Phan Hoàng | Anh   | 23/10/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 4   | Trần Ngọc         | Anh   | 13/02/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 5   | Vũ Quỳnh          | Anh   | 01/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 6   | Nguyễn Minh       | Châu  | 28/12/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 7   | Nguyễn Diệp Quỳnh | Chi   | 28/08/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 8   | Lâm Ngạn          | Di    | 26/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 9   | Mã Nhã            | Đình  | 28/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 10  | Hạp Thị Quỳnh     | Giang | 30/03/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 11  | Trương Bảo        | Hoa   | 22/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 12  | Lu Phụng          | Hoàng | 26/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 13  | Tô Trí            | Hùng  | 30/07/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 14  | Thạch Kiến        | Hưng  | 12/01/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 15  | Nguyễn Quốc       | Huy   | 04/11/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 16  | Nguyễn Bùi Kim    | Huyền | 20/07/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 17  | Trần Minh         | Khang | 01/08/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 18  | Trương Thùy       | Lâm   | 13/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 19  | Vũ Xuân           | Mai   | 22/02/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 20  | Phạm Ngọc Uyên    | Minh  | 15/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 21  | Lại Hoàng Bích    | Ngân  | 21/07/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 22  | Lại Hoàng Kim     | Ngân  | 21/07/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 23  | Trần Phạm Bích    | Ngọc  | 22/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 24  | Nguyễn An         | Nhiên | 02/10/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 25  | Võ Quốc           | Nhật  | 22/11/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 26  | Huỳnh Thiên       | Phú   | 25/09/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 27  | Châu Mỹ           | Quyên | 23/02/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 28  | Lê Trung Lệ       | Quỳnh | 05/11/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 29  | Nguyễn Dũng       | Thành | 01/09/2008 |    | XH2 |         |
| 11A15               | 30  | Đậu Minh          | Thư   | 28/11/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 31  | Đặng Diệu         | Trân  | 14/04/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 32  | Võ Thanh          | Trúc  | 18/11/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 33  | Nguyễn Ngọc Cát   | Tường | 01/09/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 34  | Lê Ngọc Bảo       | Vy    | 16/11/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 35  | Mai Trần Ngọc     | Vy    | 06/06/2008 | x  | XH2 |         |
| 11A15               | 36  | Tôn Nữ Như        | Ý     | 20/01/2008 | x  | XH2 |         |